Ch5 - Năm Pháp - XXVI. Phẩm Cụ Túc Giới (Upasampadāvagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG V. NĂM PHÁP 703

XXVI. PHẨM CỤ TÚC GIỚI (UPASAMPADẴVAGGA)

I. KINH CỤ TÚC GIỚI (Upasampãdetabbasutta) (A. IIL 271) 251. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo cần được trao Cụ túc giới. Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu vô học giới uẩn, thành tựu vô học định uẩn, thành tựu vô học tuệ uẩn, thành tựu vô học giải thoát uẩn5 thành tựu vô học giải thoát tri kiến uẩn. Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo9 Tỷ-kheo cần được trao Cụ túc giới. II. KINH Y CHỈ (Nissayasutta)253 (Â. III. 271) 252. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo cần phải cho y chỉ. Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu vô học giới uẩn, thành tựu vô học định uẩn, thành tựu vô học tuệ uẩn, thành tựu vô học giải thoát uẩn, thành tựu vô học giải thoát tri kiến uẩn. Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo cần phải cho y chỉ.

III. KINH SA-DI (Sãmanerasutta) (A, III. 271) 253. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo cần phải được một Sa-di làm thị giả. Thế nào là năm? Ở đây? này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu vô học giới uẩn, thành tựu vô học định uẩn, thành tựu vô học tuệ uẩn, thành tựu vô học giải thoát uẩn, thành tựu vô học giải thoát tri kiến uẩn. Thành tựu năm pháp này5 này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo cần phải được một Sa-di làm thị giả.

IV. KINH NĂM LOẠI XAN THAM (Pancamacchariyasutta) (A. III. 272) 254. Này các Tỷ-kheo, có năm xan tham này. Thế nào là năm? Xan tham trú xứ, xan tham gia đình, xan tham lợi dưỡng, xan tham tán thán, xan tham pháp. Này các Tỷ-kheo5 có năm xan tham này. Trong năm xan tham này, này các Tỷ-kheo5 cái này là tối hạ liệt, tức là xan tham pháp.

253 Trong bản tiếng Anh của PTS, 2 kinh (252,253) được trình bày chung với tên: Protection and Service, nghĩa là Che chơ và giúp ích.

704 KINH TĂNG CHI BỘ

V KINH ĐOẠN TẬN XAN THAM (MaccharỉyappahãnasuttaÝ5^ (A. III. 272) 255. Do đoạn tận, cắt đứt năm xan tham, này các Tỷ-kheo, Phạm hạnh được thực hiện. Thế nào là năm? Do đoạn tận, cắt đứt xan tham trú xứ, Phạm hạnh được thực hiện. Do đoạn tận5 cắt đứt xan tham gia đình... xan tham lợi dưỡng... xan tham tán thán... xan tham pháp, Phạm hạnh được thực hiện. Do đoạn tận, cắt đứt năm xan tham này, này các Tỷ-kheo, Phạm hạnh được thực hiện. VI. KINH THIỀN THỨ NHẤT (PaḶhamạḶhãnasutta)254 255 (A. III. 272) 256. Do không đoạn tận năm pháp, này các Tỷ-kheo? [Tỷ-kheo] không thể chứng đạt và an trú Thiên thứ nhât. Thê nào là năm? Xan tham trú xứ, xan tham gia dinh, xan tham lợi dưỡng, xan tham tán thán? xan tham pháp. Do không đoạn tận năm

pháp này, này các Tỷ-kheo? [Tỷ-kheo] không thể chứng đạt và an trú Thiền thứ nhất. Do đoạn tận năm pháp, này các Tỷ-kheo5 [Tỷ-kheo] có thể chứng đạt và an trú Thiền thứ nhất. Thế nào là năm? Xan tham trú xứ, xan tham gia dinh, xan tham lợi dưỡng, xan tham tán thán, xan tham pháp. Do đoạn tận năm pháp này5 này các Tỷ-kheo5 [Tỷ-kheo] có thể chứng đạt và an trú Thiền thứ nhất.

VII-XIII. NHÓM 7 KINH BẮT ĐẦU BẰNG KINH THIỀN THỨ HAI (Dutiyajhãnasuttãdisattaka) (A. III. 273) 257-263. Do không đoạn tận năm pháp, này các Tỷ-kheo, [Tỷ-kheo] không thể chứng đạt và an trú Thiền thứ hai... Thiền thứ ba... Thiền thứ tư... không thể có giác ngộ Dự lưu quả... Nhât lai quả... Bât lai quả... A-la-hán quả. Thê nào là năm? Xan tham trú xứ, xan tham gia đình, xan tham lợi dưỡng, xan tham tán thán, xan tham pháp. Do không đoạn tận năm pháp này, này các Tỷ-kheo? [Tỷ-kheo] không thể chứng ngộ A-la-hán quả. Do đoạn tận năm pháp này, này các Tỷ-kheo5 [Tỷ-kheo] có thể chứng đạt và an trú Thiền thứ hai... Thiền thứ ba... Thiền thứ tư... có thể chựng ngộ Dự lưu quả... Nhất lai quả... Bất lai quả... A-la-hán quả. Thế nào là năm? Xan tham trú xứ5 xan tham gia dinh, xan tham lợi dưỡng5 xan tham tán thán, xan tham pháp. Do đoạn tận năm pháp này, này các Tỷ-kheo5 [Tỷ-kheo] có thể chứng ngộ A-la-hán quả.

254 Bản tiếng Anh của PTS: The Godly life, nghĩa là Phạm hạnh. 255 Trong bản tiếng Anh của PTS, 16 kinh (từ 256-271) có cùng tên: Musing, nghĩa là Thiền định.

XIV. KINH KHÁC VÈ THIỀN THỨ NHẤT (Aparapafhamajhanasuttd) (A. III. 273) 264. Do không đoạn tận năm pháp, này các Tỷ-kheo, [Tỷ-kheo] không thể ___ r r

chứng đạt và an trú Thiên thứ nhât. Thê nào là năm? Xan tham trú xứ; xan tham gia đình; xan tham lợi dưỡng; xan tham tán thán; không biết ơn, không nhớ ơn. Do không đoạn tận năm pháp này, này các Tỷ-kheo9 [Tỷ-kheo] không thể chứng đạt và an trú Thiên thứ nhât. Do đoạn tận năm pháp này, này các Tỷ-kheo5 [Tỷ-kheo] có thể chứng đạt và an trú Thiền thứ nhất. Thế nào là năm? Xan tham trú xứ; xan tham gia đình; xan tham lợi dưỡng; xan tham tán thán; không biết ơn, không nhớ ơn. Do đoạn tận năm pháp này, này các Ty.kheo, có thể chứng đạt và an trú Thiền thứ nhất.

XV-XXI. NHÓM 7 KINH KHÁC BẮT ĐÀU BẰNG KINH THIỀN THỨ HAI (Aparadutiyajhãnasuttãdisattakd) (Ả. III. 273) 265-271. Do khồng đoạn tận năm pháp, này các Tỷ-kheo? [Tỷ-kheo] không thể chứng đạt và an trú Thiền thứ hai... Thiền thứ ba... Thiền thứ tư... không thể có giác ngộ Dự Imi quả... Nhất lai quả... Bất lai quả... A-la-hán quả. Thế nào là năm? Xan tham trú xứ; xan tham gia đình; xan tham lợi dưỡng; xan tham tán thán; không biết ơn, không nhớ ơn. Do không đoạn tận năm pháp này, này các Tỷ-kheo, [Tỷ-kheo] không thể chứng ngộ A-la-hán quả. Do đoạn tận năm pháp này, này các Tỷ-kheo, [Tỷ-kheo] có thể chứng đạt và an trú Thiền thứ hai... Thiền thứ ba... Thiền thứ tư... Tỷ-kheo có thể chứng ngộ Dự liru quả... Nhất lai quả... Bất lai quả... A-la-hán quả. Thế nào là năm? Xan tham trú xứ; xan tham gia đình; xan tham lợi dưỡng; xan tham tán thán; không biết ơn, không nhớ ơn. Do đoạn tận năm pháp này,

này các Tỷ-kheo? [Tỷ-kheo] có thể chứng ngộ A-la-hán quả.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.